TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2026/HS-ST
Ngày: 20 tháng 01 năm 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - THÁI NGUYÊN

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thanh Nhàn
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Bích Phương
2. Bà Trần Thanh Vân

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Giang - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Thái Nguyên *tham gia phiên tòa*: Ông Đàm Hoàng Sơn – Chức vụ: Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 01 năm 2026, tại Tòa án nhân dân Khu vực 1- Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 186/2026/TLST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2026/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2026, đối với bị cáo:

Họ và tên: **DOÃN HỒNG THÁI**. Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 08 tháng 8 năm 1972; Giới tính: Nam tại: Thái Nguyên; Nơi cư trú: Tổ F, phường P, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 8/12; Con ông: Doãn Tòng K (Đã chết); Con bà: Ninh Thị L, sinh năm 1947; Vợ: Nguyễn Thu H, sinh năm 1975 (đã ly hôn); Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 1995 con nhỏ sinh năm 2009; Gia đình có 04 anh, em, bị can là con thứ 04.

- Tiền án: Tại bản án số 452/2022/HS-ST ngày 16/11/2022 của TAND thành phố Thái Nguyên, xử phạt 15 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 BLHS. Ngày 20/9/2023 chấp hành xong án phạt tù. Ngày 07/02/2023 chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

- Tiền sự: Không

- Nhân thân: Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0001404 ngày 20/11/2025 của Công an phường P, tỉnh Thái Nguyên xử phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" vào ngày 08/9/2025.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh T. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 9/9/2025.

(Có mặt tại phiên tòa)

Người chứng kiến: Anh Nguyễn Xuân Minh H1, sinh năm 1995;

Địa chỉ: Xóm S, phường Q, tỉnh Thái Nguyên - (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 20 phút, ngày 09/9/2025, tổ công tác của Công an phường P, tỉnh Thái Nguyên đang làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực đường H, thuộc tổ F, phường P, tỉnh Thái Nguyên thì phát hiện một người đàn ông có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật, tổ công tác yêu câu kiểm tra người đàn ông trên. Qúa trình kiểm tra người đàn ông tự khai tên Doãn Hồng T, đồng thời T khai nhận trong người đang cất giấu ma túy, qua kiểm tra tại túi quân phía trước bên phải đang mặc của T phát hiện 01 gói giấy, mặt bên ngoài gói giây màu trắng, mặt bên trong gói giấy màu vàng bên trong gói giấy chứa chất bột màu trắng vàng, T khai nhận đó là ma túy H2 vừa mua được của một người đàn ông không quen biết với giá 200.000 đồng mục đích để sử dụng cho bản thân. Ngoài ra, kiểm tra trên người của T không phát hiện, thu giữ gì liên quan khác. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng (ký hiệu T) theo quy định của pháp luật và đưa T cùng vật chứng về Cơ quan CSĐT Công an tỉnh T điều tra làm rõ.

Ngày 10/9/2025 CQCSĐT Công an tỉnh T đã khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật, tài liệu đối với Doãn Hồng T tại tổ F, phường P, tỉnh Thái Nguyên. Quá trình khám xét không thu giữ được đồ vật tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Hồi 22 giờ 00 phút ngày 09/9/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T phối hợp cùng Phòng K1 Công an tỉnh T, tiến hành cân xác định toàn bộ số chất bột màu trắng vàng có trong bì thư niêm phong ký hiệu T có khối lượng 0,225 gam, lấy toàn bộ cho vào bì niêm phong ký hiệu T1, gửi phòng K1 Công an tỉnh T để giám định.

Tại bản Kết luận giám định số: 331/KL- KTHS ngày 17/9/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh T kết luận: Mẫu chất bột màu trắng vàng trong bì niêm phong ký hiệu T1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroin, khối lượng thu giữ ban đầu là 0,225 gam.

Tại biên bản xét nghiệm chất ma tuý ngày 09/9/2025 đối với Doãn Hồng T kết luận: Thái dương tính với chất ma tuý: MOP (Heroin).

Tại cơ quan điều tra Doãn Hồng T khai nhận: Khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 09/09/2025, T đi bộ từ nhà đến khu vực nhà thi đấu đa năng thuộc tổ E, phường P, tỉnh Thái Nguyên mục đích để tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân, tại đây T gặp một người đàn ông không quen biết hỏi mua ma túy của người này, người đàn ông đó đồng ý và bán cho T 01 gói giấy, mặt bên ngoài gói giấy màu trắng, mặt bên trong gói giấy màu vàng bên trong chứa chất bột màu trắng vàng đó là ma túy heroin với giá 200.000 đồng mục đích để sử dụng cho bản thân. Sau khi mua ma túy xong T cất gói ma túy vừa mua được vào túi quần phía trước, bên phải quần đang mặc của mình rồi đi bộ về nhà để dụng. Khi T đang đi bộ về đến đường H thuộc tổ F, phường P, tỉnh Thái Nguyên thì bị tổ công tác Công an phường P phát hiện, kiểm tra như nêu trên. Cơ quan Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả

tang đối với T và niêm phong số ma tuý thu giữ theo quy định.

Ngoài ra tại Cơ quan cảnh sát điều tra T khai nhận ngày 08/9/2025 T đã sử dụng trái phép chất ma tuý loại Heroin kết quả test nhanh ngày 09/9/2025 Thái dương T1 với ma tuý loại Heroin.

Lời khai nhận tội của bị cáo Doãn Hồng T là có căn cứ, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng thu giữ; kết luận giám định; lời khai của người chứng kiến cùng các tài liệu chứng cứ khác mà cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 (Một) phong bì ký hiệu T1 bên trong có: 0,181 gam chất ma túy hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu phong bì niêm phong ký hiệu "1 gửi giám định; 01 (một) phong bì ký hiệu T2 bên trong có: Toàn bộ vỏ phong bì niêm nong ban đầu ký hiệu T và gói giấy ban đầu.

Hiện được bảo quản tại kho vật chứng của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Thái Nguyên chờ xử lý.

Tại Bản cáo trạng số 90/CT-VKSKV1, ngày 10/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1- Thái Nguyên truy tố Doãn Hồng T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xác định Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Thái Nguyên truy tố bị cáo là đúng người đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Thái Nguyên sau khi phân tích, đánh giá chứng cứ, nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo đã kết luận: Giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị HĐXX:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Doãn Hồng T từ 42 - 48 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Xử lý vật chứng đã thu giữ theo Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 02 bì niêm phong (ký hiệu T1, T2) bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định và vỏ bao mẫu vật.

- Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTVQH 14 buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Tại lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh T, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền,

trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận của Doãn Hồng T phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, sơ đồ hiện trường, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến cùng các tài liệu chứng cứ khác mà cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Do đó có căn cứ xác định:

Hồi 13 giờ 40 phút ngày 9/9/2025, khu vực thuộc tổ F, phường P, tỉnh Thái Nguyên, Doãn Hồng T đang có hành vi tàng trữ 0,225 gam chất ma túy, loại Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an phường P, tỉnh Thái Nguyên phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng.

Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự .

Nội dung điều luật quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm:

a) ...

...

c) Heroine .. có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam."

Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Thái Nguyên truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nguyên nhân, động cơ dẫn đến việc phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc loại tội nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, nên cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự nhằm mục đích răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Nguyên nhân, động cơ dẫn đến việc phạm tội do bị cáo thiếu lao động, tu dưỡng nên đã mắc nghiện ma túy, để phục vụ cho nhu cầu bản thân bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu trên.

[4]. Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình

sự là "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt: Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như nhân thân của bị cáo khi quyết định hình phạt HĐXX cần có có mức án nghiêm khắc để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đảm bảo tính chất ngăn ngừa tội phạm nói chung và các tội phạm về ma túy nói riêng.

Xét mức hình phạt từ 42 đến 48 tháng tù mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Thái Nguyên đề nghị khi luận tội là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, công việc và thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng gì để đảm bảo thi hành do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, HĐXX xử lý vật chứng như sau:

Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong theo quy định ký hiệu T1, bên trong có 0,181 gam ma tuý H2 và vỏ bao gói mẫu hoàn lại sau giám định; 01 bì niêm phong theo quy định ký hiệu T2, bên trong chứa vỏ bì niêm phong ban đầu.

[7]. Về án phí HSST: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQS14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: cần Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

[8]. Về thông báo quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9]. Về nguồn gốc đối với số ma túy bị thu giữ, bị cáo khai mua của một người đàn ông không rõ lai lịch địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T không có cơ sở điều tra làm rõ để xử lý.

Đối với hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" của T vào ngày 08/9/2025 Công an phường P, tỉnh Thái Nguyên ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T số tiền 1.500.000 đồng

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự; Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự;

1.1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Doãn Hồng T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1.2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Doãn Hồng T **42** (bốn mươi hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 9/9/2025.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong theo quy định ký hiệu T1, bên trong có 0,181 gam chất ma tuý và vỏ bao gói mẫu hoàn lại sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu T2, trong có vỏ mẫu phong bì ban đầu ký hiệu T và gói giấy ban đầu.

(Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/12/2025 giữa Công an tỉnh T với Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 1- Thái Nguyên).

3. Về Án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQS14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Doãn Hồng T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Doãn Hồng T có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND Khu vực 1- Thái Nguyên;
- Phòng THADS Khu vực 1 - Thái Nguyên;
- Công an tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu HS.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Thanh Nhàn